

KINH PHẬT ĐỈNH PHÓNG VÔ CẤU QUANG MINH
NHẬP PHỔ MÔN QUÁN SÁT NHẤT THIẾT NHƯ LAI TÂM ĐÀ LA NI
QUYỂN THƯỢNG

Hán dịch: Tây Thiên Bắc Ấn Độ, nước Ô Điền Năng, chùa Đế Thích Cung, Tam Tạng Truyền Pháp Đại Sư, Sa Môn được ban áo tía (kẻ bầy tôi là) THI HỘ phụng chiếu dịch

Việt dịch: HUYỀN THANH

Như vậy tôi nghe. Một thời Đức Thế Tôn ngự tại cung Trời Đổ Sứ cùng với chúng Đại Bồ Tát và các quyến thuộc với các Thiên Chúng, Phạm Vương, Na La Diên Thiên, Đai Tự Tại Thiên, Tối Tiên Thiên Tử... Đại Chúng đều đến tập hội.

Bấy giờ Đức Thế Tôn y theo sáu Ba La Mật nói Pháp là:

Đàn Ba La Mật: quả báo của Bồ Thí sẽ được nhóm Phước Đức lớn, được Bất Thoái Chuyển tự tại. Trời tuôn mưa bảy báu, chẳng cầu tự được. Các kho tàng lớn bị chôn dấu (đại phục tàng) tự nhiên xuất hiện

Nói **Thi La Ba La Mật** : Ấy là quả báo của Tịnh Giới đắc được năm Thông (ngũ thông) mà sanh về cõi Phạm Thiên

Nói **Sạn Đề Ba La Mật** : Ấy là quả báo của Nhẫn Nhục đắc được sắc tướng tốt đẹp trang nghiêm của cõi Trời mà tất cả ưa nhìn

Nói **Tỳ Lê Gia Ba La Mật:** Ấy là muốn tu Tinh Tiến khiến cho Ma Vương ấy nhìn thấy liền hàng phục , đắc được quả báo vượt ra khỏi sinh tử, trong phút chốc du ngoạn cõi Phật

Nói **Thiền Ba La Mật** : Ấy là quả báo của Tĩnh Lực đắc được Thù Lãng Nghiêm Tam Ma Địa, lại được vô số trăm ngàn câu chi na do đa Tam Ma Địa

Nói **Bát Nhã Ba La Mật** : Ấy là quả báo của Trí Tuệ đắc được nhóm Phước lớn, được Đa Văn ấy rộng lớn như biển cả.

Khi ấy nhóm Thiên Chúng ấy nghe Pháp của sáu Ba La Mật này xong thì tâm rất vui vẻ , ngày đêm suy tư, tu hành, quán sát

Lúc đó có Đạo Lợi Thiên Tử tên là **Ma Ni Tạng Vô Cấu** cùng với trăm ngàn câu chi Thiên Tử quyến thuộc, một vạn tám ngàn Thiên Nữ quyến thuộc và cung điện của cõi Trời, thần thông biến hóa bảy báu trang nghiêm lầu gác cao diệu, mọi loại cung điện, mọi loại vườn hoa vườn thú , ao đầm, hoa quả... thấy đều nghiêm sức . Ma Ni Tạng Vô Cấu Thiên Tử ấy cùng với **Diệu Câu Tô Ma Hoa** Thiên Nữ rất yêu thích nhau, đi ngồi đều cùng nhau thọ nhận niềm khoái lạc của cõi Trời . Đối với bảy báu, bốn cửa, trong Điện thọ năm dục lạc , say mê đắm trước, tỏ bày Ngã Mạn, buông thả ngủ say

Thời đến khoảng nửa đêm , Ma Ni Tạng Vô Cấu Thiên Tử ấy nằm mộng chiêm bao thấy tất cả Thiên Nữ tấu âm nhạc mâu nhiệm thì cung điện ấy có vị **Cự Khẩu Thiên Được Xoa** phát ra tiếng nói khuyên Ma Ni Tạng Vô Cấu Thiên Tử đó như vậy:”Ma Ni Tạng Vô Cấu ! Vì sao yêu thích cung điện, đắm trước mê ngủ đều chẳng giác ngộ mà

lại nằm yên ? !... Người Trời như ông nên biết khoái lạc chẳng lâu, sau đó bảy ngày ắt mệnh vô thường. Tuy sự khoái lạc của cõi Trời, cung điện bảy báu thù diệu không thể so sánh mà mệnh của ông chấm dứt, phút chốc ngừng chuyển ! Việc này chân thật nên tự suy tư mà nghĩ tìm phương tiện mau chóng!...”

Khi Cự Khẩu Thiên Dược Xoa nói lời đó xong, đột nhiên chẳng hiện. Lúc đó Ma Ni Tạng Vô Cấu Thiên Tử nghe lời này xong thì tâm rất khổ não giống như mê say , nóng nảy muốn chết rồi té xuống , đầu mặt chạm đất, nằm cứng đờ

Thời chúng Thiên Nữ nhìn thấy việc này xong thấy đều buồn lo, khóc lóc, nước mắt tuôn chảy như mưa, sợ hãi luống cuống , khổ não ngàn điều

Lại thấy tóc trên đầu của vị Trời ấy rối bời. Quần áo, Anh Lạc, các vật nghiêm thân đều vứt bỏ một bên, mặt mắt nhiễm máu, môi miệng héo khô , sần sùi bội phần, kêu xưng “**Khổ thay !**” như lửa đốt tim, nóng nảy muốn chết té xuống đất, cũng lại mê loạn đánh mất bản tâm, cũng như con cá bị mất nước giãy dụa trên mặt đất , mọi thứ buồn than , gào khóc kêu Trời

Trong đó có người chẳng bị mất tâm, đem vật báu của cõi Trời chứa đầy nước lạnh với hương Chiên Đàn rưới vẩy thân ấy hoặc lại chỉnh sửa búi tóc, hoặc chỉnh sửa áo, hoặc nâng bàn chân. Thời Ma Ni Tạng Vô Cấu Thiên Tử dần thức tỉnh lại.

Đã tỉnh ngộ xong, trong khoảng rất lâu , miệng xưng “**Khổ quá !**” rất ư ưu não, than vãn thở dài , thân thể run rẩy như gió thổi cỏ nghiêng ngả chẳng định, tiếng nói nhỏ nhiệm bèn phát tâm ấy “Nay ta mau chóng qua chỗ của Trời Đế Thích”

Đến nơi ấy xong, lễ bàn chân của Đế Thích rồi nói như vậy:”Thiên Chủ cứu con ! Thiên Chủ cứu con ! Nói việc như trên, nghe Cự Khẩu Thiên Dược Xoa nói rằng bảy ngày sau, con ắt sẽ mệnh chung. Con nghĩ mọi khổ bức não của Địa Ngục , do đó gấp rút đến bạch với Thiên Chủ, làm phương tiện nào để được giải thoát, khiến con chẳng chết, chẳng bị đọa vào nẻo ác. Thiên Chủ ! Nguyện làm cứu hộ, khiến lìa khổ chết !”

Bảo như vậy xong. Lúc đó Đế Thích Thiên Chủ nghe nói xong, biết tâm khổ thiết nên bảo Vô Cấu Thiên Tử rằng:”Ma Ni Tạng Vô Cấu đừng sợ ! Nơi ấy có Đức Phật Thế Tôn là Thầy của Trời Người, là Đấng Vô Thượng Sĩ xuất hiện ở đời mà có thuốc Pháp hay cứu sinh , già, bệnh, chết cùng với phiền não, xa lìa Địa Ngục cho đến tất cả nẻo ác đều khiến phá hoại như bậc cha mẹ kia hay cứu tế giúp người. Nay Ta bảo người, Đấng Đại Giác Thế Tôn ngự tại cung Đổ Sứ Đa. Người có thể gấp rút đi đến đó”

Bấy giờ Đế Thích Thiên Chủ và Ma Ni Tạng Vô Cấu Thiên Tử cùng với vô số Thiên Nữ đi đến cung Đổ Sứ Đa, nơi Đức Thế Tôn ngự . Đến nơi đó xong, cúi đầu mặt sát đất lễ bàn chân của Đức Thế Tôn , nhiễu quang ba vòng rồi trụ trước mặt Đức Thế Tôn

Khi ấy Đế Thích Thiên Chủ lo buồn tiêu tụy bạch Thế Tôn rằng:” Cự Khẩu Thiên Dược Xoa kia bảo Ma Ni Tạng Vô Cấu Thiên Tử rằng:”**Bảy ngày sau ông ắt sẽ mệnh chung**”. Thế Tôn ! Làm phương tiện nào để khiến tu hành được miễn khổ này”

Lúc đó Đức Thế Tôn nghe Đế Thích Thiên Chủ nói xong thì tác suy tư, thấy việc đó xong. Tức ở trong miệng phóng mọi loại sắc quang. Ánh sáng ấy chiếu khắp ba ngàn Đại Thiên Thế Giới. Ánh sáng chiếu bảo tất cả cung điện của Trời Người với Rồng, Kiền Tát Bà, A Tố Lạc, Nguyệt Lỗ Trà, Khẩn Na La, Ma Hộ La Nga, Dược Xoa , La

Sát , Bộ Đa... xong thì ánh sáng ấy quay lại đến chỗ Pphật ngự, nhiều quanh Đức Phật ba vòng rồi lại nhập vào miệng.

Khi ấy Đức Thế Tôn bảo Đế Thích Thiên Chủ rằng:”Thiên Chủ hãy lắng nghe ! Sau bảy ngày, Ma Ni Tạng Vô Cấu Thiên Tử ấy quyết định mệnh chung sẽ bị đọa vào Địa Ngục chịu khổ não lớn, đau nhức vô lượng, rất ư sợ hãi.

Ra Địa Ngục xong lại sinh vào nhân gian, sinh trong nhà xí ở nhà người thợ làm tre trúc nơi thành Ba La Nại, làm nữ quý mặt heo , luôn ăn phân với nước tiểu. Trong nhà xí ấy lại có trăm ngàn câu chi giòi, trùng thường ở ba thời ăn rĩa hết thịt thân của nữ quý chỉ còn xương cốt. Do Nghiệp lực cho nên thân ấy lại đầy đủ thịt . Thọ thân như vậy đủ bảy năm

Sau đó mệnh chung lại sinh làm con rùa ở nơi hoang vắng. Trong chốn hoang vắng ấy chẳng nghe tiếng nước huống chi lại có nước. Lại không có cây gỗ, cũng không có bóng mát, thường ở trong ánh nắng mặt trời, thân thể như bị thiêu đốt, chỉ ăn đất nóng. Lại bị chim mổ thân ấy rơi rụng từng miếng. Do nghiệp lực cho nên thân thể tùy sinh, lại bị phá vỡ. Chịu khổ như vậy đủ năm năm

Sau đó mệnh chung, lại sinh ở thành ấy, làm con cá có thân rộng lớn . Do nghiệp lực nên rơi vào chỗ không có nước rồi bị chó sói, chuột, chó , thú Nê Tỳ Ca đều lấy ăn. Lại có mọi loài cầm thú cũng đến ăn nuốt. Do nghiệp lực cho nên được nước ấy liền sống lại, lại sinh thân thể. Chịu khổ như vậy đủ ba năm

Sau đó mệnh chung, lại sinh trong bảy Tộc ở bên trong Diêm Phù Đề , thường chịu nhiều khổ não. Ấy là: Bạch Lại chủng tộc, Bồ Yết Sa chủng tộc, Đát Lại La, Đát Lý Ca chủng tộc, Xoa Phộc chủng tộc, Khôi Quái chủng tộc, Sinh Mạnh chủng tộc . Chịu ác báo này đủ 60 năm

Sau đó lại sinh vào tộc hạ tiện nghèo túng, thân chẳng đầy đủ, Trí Tuệ kém thiếu, chẳng theo Giáo Hối , xa Phật Pháp Tăng, tất cả người đời nhìn thấy đều ghét bỏ, luôn thường đói khát, lại nhiều tật bệnh

Bấy giờ Đế Thích Thiên Chủ nghe Đức Phật Thế Tôn nói các việc khổ của Ma Ni Tạng Vô Cấu Thiên Tử này xong thì rất ư kinh sợ , rồi lại mê muội , nói lời như vậy: ”Không có người cứu ! Thế Tôn ! Như chẳng thương cứu thì ai là người cứu được?!...”

Đức Thế Tôn bảo rằng:”Đế Thích Thiên Chủ ! Chỉ có Đà La Ni tên là **Phật Đĩnh Phóng Vô Cấu Quang Minh Nhập Phổ Môn Quát Sát Nhất Thiết Như Lai Tâm** mới có thể cứu được. Vô Thường rất lớn, Nghiệp ấy khó cầu miễn được. Tuy nhiên cầu cũng được miễn, Mỗi mỗi Hữu Tình ấy vào thời sau, phần sau, khi mệnh chung thời đạt được an vui. Nếu sau khi mệnh chung, bị rơi vào tất cả cõi Địa Ngục, Bành Sinh ... ắt được giải thoát. Nếu thường nhớ niệm sẽ được lìa hẳn tất cả chương nạn, lại được sống lâu, viên mãn Nguyện lành. Lại nữa được thấy tự tính thanh tịnh”

Lúc đó Đế Thích Thiên Chủ, bốn vị Đại Thiên Vương, Phạm Vương, Na La Diên Thiên với hàng Đại Tự Tại chấp tay cung kính bạch Thế Tôn rằng:”Thế Tôn ! Nguyện vì chúng con mà làm tăng ích ủng hộ chư Thiên

Thế Tôn ! Nếu có Pháp Vương dùng sức Tam Muội cứu tế tất cả người dân trong Thế Gian cho đến Địa Ngục, nẻo ác hãy đều giải thoát.

Thế Tôn ! Như Đạo Lợi Thiên Cung quán sát tất cả chúng sinh trong Thế Giới ở bốn Châu

Thế Tôn ! Đức Như Lai có Đại Trí Tuệ ! Nguyên vì Thế Gian vòng khắp mười phương cùng với chúng con , ban dùng Pháp Ấn làm đại ủng hộ”

Khi ấy Đức Thế Tôn Nhận sự ân cần cầu thỉnh lần nữa của chư Thiên ấy , liền nhập vào Tam Ma Địa tên là **Chu Biến Tướng Quán Sát**. Lúc vào Tam Ma Địa thời ở trong đỉnh kế phóng ánh sáng Biến Tướng chiếu diệu vòng khắp mười phương Thế Giới rồi quay lại trụ ở hư không như cái lọng báu

Bấy giờ Đức Thế Tôn nhìn kỹ Đế Thích rồi bảo rằng:”Đế Thích Thiên Chủ ! Hãy lắng nghe ! Hãy lắng nghe ! Ta có Pháp Ấn tên là **Phật Đỉnh Phóng Vô Cấu Quang Minh Nhập Phổ Môn Quán Sát Nhất Thiết Như Lai Tâm Đà La Ni** là điều mà 99 trăm ngàn câu chi na do đa căng già sa Như Lai đồng tuyên nói.

Đà La Ni này. Nếu có chúng sinh được nghe thấy mà tùy vui thì hết thảy tất cả tội nghiệp trong ba đời đáng bị đọa vào Địa Ngục, nẻo ác cho đến Bàn Sinh... thảy đều phá diệt, giải thoát sợ hãi. Tất cả tội chướng đều được tiêu trừ như lửa lớn kia thiêu đốt cỏ khô, gió thổi tro tàn tan diệt trong phút chốc. Lại như Trời giáng mưa lớn , nước ấy chảy gấp gỏi rửa tất cả uế ác của núi, sông, cỏ cây làm cho trong sạch. Lại như vàng ròng được trui luyện từ lửa nên mau được mềm dẻo , mới làm thành các vật

Nếu có người trì tụng Đà La Ni này không có nghi hoặc sẽ tự thấy ba Nghiệp của thân mình được trong sạch giống như mặt trời xuất hiện thì ánh sáng chiếu khắp. Lại như cá bị mất nước lại có nước trở lại, y theo nước mà lại nhận khoái lạc

Nếu lại tất cả chúng sinh trong Thế Gian thường hay tụng niệm Đà La Ni này thì nơi thọ mệnh được tăng ích gấp bội.

Này Thiên Đế Chủ ! Hãy lắng nghe ! Hãy chân thật thọ nhận !

Liền nói Đà La Ni là:

- 1_ **Năng mạc**
- 2_ **Tát lý-phộc**
- 3_ **Đát tha nga đá nam**
- 4_ **Ma hạ tức đá ma nê**
- 5_ **Nhập-phộc la năng**
- 6_ **Sa nga la**
- 7_ **Nghiêm tỳ la**
- 8_ **Yết lý-sái dã**
- 9_ **A kiến xá dã**
- 10_ **A kiến xá dã**
- 11_ **A dục đà la**
- 12_ **A dục đà la**
- 13_ **Tán đà la**
- 14_ **Tát đà la**
- 15_ **Cật-số noa**
- 16_ **Cật-số noa**
- 17_ **Cật-sử nê**
- 18_ **Cật-sử nê**
- 19_ **Tát lý-phộc**

- 20_ Đát tha nga đá
- 21_ Tam ma đã
- 22_ Để sắt-xá
- 23_ Để sắt-xá
- 24_ Nỗ lý-nga để
- 25_ Ma hạ bộ phộc nấng
- 26_ Sa nga lý
- 27_ Tăng du già đã hàm
- 28_ Bà nga phộc để
- 29_ Tát lý-phộc bá ba
- 30_ Vĩ ma lệ
- 31_ Nhạ đã, nhạ đã
- 32_ Lãm vĩ
- 33_ Tát-bố tra
- 34_ Tát-bố tra
- 35_ Tát-bố tra đã
- 36_ Tát-bố tra đã
- 37_ Vĩ nga đá phộc la nê
- 38_ Bà đã hạ lý
- 39_ Hạ la, hạ la
- 40_ Hồ, hồng, hồng
- 41_ Một-lý để-dụ
- 42_ Nan noa đà lý
- 43_ A bà đã bát-la nễ
- 44_ Ổ sắt-nê sái
- 45_ Vĩ lộ cát để
- 46_ Tam mẫn đá mô khế
- 47_ Tam mẫn đá vĩ-dã phộc lộ cát để
- 48_ Ma hạ ma đã đà lý
- 49_ Ma hạ bá xá đà lý
- 50_ A mục khư bá thế
- 51_ A mục khư vĩ ma lệ
- 52_ A ca lý-sái đã
- 53_ A ca lý-sái đã
- 54_ A lỗ-cung xá đã
- 55_ A lỗ-cung xá đã
- 56_ Bà la, bà la
- 57_ Tam bà la, tam bà la
- 58_ Vĩ bộ sử đá bộ nhĩ
- 59_ Ma hạ mẫu nại-la
- 60_ Vĩ lộ cát để

- 61_ Nhạ dĩa, nhạ dĩa
- 62_ Tát đê
- 63_ Mạo đà nễ, mạo đà nễ
- 64_ Tam mạo đà nễ
- 65_ Tam mạo đà nễ
- 66_ Du đà nễ
- 67_ Du đà nễ
- 68_ Tãng du đà nễ
- 69_ Tãng du đà nễ
- 70_ Tát lý-phộc
- 71_ Đát tha nga đá
- 72_ Câu la bộ nhĩ
- 73_ Tam ma dĩa nễ sắt-kế
- 74_ Bát-la noa xả-dĩa đở
- 75_ Bá băng
- 76_ Du sái-dĩa
- 77_ Bá băng
- 78_ Bát-la sa la nễ
- 79_ Bôn nê-diễn
- 80_ Vĩ năng thiết-diễn đở
- 81_ Bá băng
- 82_ Tát lý-phộc
- 83_ Chỉ lý-vĩ vĩ sái hạ lệ
- 84_ Ma nê vĩ truật đê
- 85_ Du đà dĩa
- 86_ Vĩ ma lễ
- 87_ Vĩ ca tất đá
- 88_ Bát nạp-nhĩ
- 89_ Ca phộc lý đá
- 90_ Bộ nhĩ
- 91_ Sắt tra-bả la nhĩ đá
- 92_ Ba lý bố la nê
- 93_ An
- 94_ Tát lý-phộc
- 95_ Đát tha nga đở
- 96_ Sắt-nê sái
- 97_ Vĩ lộ cát đế
- 98_ Sa-phộc hạ
- 99_ An
- 100_ Tát lý-phộc
- 101_ Đát tha nga đá

- 102_ Ngọc hứ-dã
103_ Địa sắt-xá nã
104_ Địa sắt xỉ-đế
105_ Sa-phộc hạ
106_ An
107_ A dụ lý-na nễ
108_ Sa-phộc hạ
109_ An
110_ Bôn nê-dã na nễ
111_ Sa-phộc hạ
112_ An
113_ A dụ sắt-mãn đà la nê
114_ Sa-phộc hạ
115_ An
116_ Tăng hạ la nê
117_ Sa-phộc hạ
118_ An
119_ Bôn nê-dã
120_ Vĩ lộ cát đế
121_ Sa-phộc
122_ Hạ
123_ An
124_ Một-ly đễ-dụ nan nê
125_ Sa-phộc hạ
126_ An
127_ Diệm ma noãn nê
128_ Sa-phộc hạ
129_ An
130_ Diệm ma nễ đế
131_ Sa-phộc hạ
132_ An
133_ Diệm ma la cật-xoa tế duệ
134_ Sa-phộc hạ
135_ An
136_ Tam bà la nê
137_ Sa-phộc hạ
138_ An
139_ Thiêm bà la nê
140_ Sa-phộc hạ
141_ An
142_ Tán đà la nê

- 143_ Sa-phộc hạ
 144_ An
 145_ Bát-la để sa la nê
 146_ Sa-phộc hạ
 147_ An
 148_ Để nhĩ phộc để
 149_ Sa-phộc hạ
 150_ An
 151_ Nhạ dã phộc để
 152_ Sa-phộc hạ
 153_ An
 154_ Tát lý-phộc
 155_ Đát tha nga đá
 156_ Mẫu nại-la
 157_ Địa sắt-xá năng
 158_ Địa sắt-xỉ để
 159_ Sa-phộc hạ

NAMAḤ SARVA TATHĀGATĀNĀM_ MAHĀ-CITTA MAṆI- JVALANA
 SĀGARA-GAMBHĪRA ĀKARṢAYA AKANṬHAYA AKANṬHAYA, ĀYUR-
 DHARA ĀYUR-DHARA, SAMDHARA SAMDHARA, KṢANA KṢANA , KṢĪNI
 KṢĪNI

SARVA TATHĀGATA SAMAYA TIṢṬA TIṢṬA, DURGATI MAHĀ-
 BHUVANA SĀGARĪ SAM'SODHAYA MĀM_ BHAGAVATE SARVA PĀPA
 VIMALE, JAYA JAYA LAMBHĪ . SPHUṬA SPHUṬA, SPHOṬAYA SPHOṬAYA ,
 VIGATĀVARAṆI BHAYA HARĪ , HARA HARA, HUM HUM HUM , MRṬYU
 DAṆḌA-DHARĪ ABHAYA PRADĪ , UṢṆĪṢA-VILOKITE SAMANTA-MUKHĪ ,
 SAMANTA-VYAVALOKITE, MAHĀ-MĀYĀ-DHARĪ , MAHĀ-PĀ'SA-DHARĪ,
 AMOGHA-PĀ'SE , AMOGHA-VIMALE, ĀKARṢAYA ĀKARṢAYA , ARGHODAYA
 ARGHODAYA , BHARA BHARA , SAMBHĀRA SAMBHĀRA , VI-BHŪṢITA
 BHUJE MAHĀ-MUDRĀ VILOKITE , JAYA JAYA SIDDHE , BODHANI
 BODHANI, SAMBODHANI SAMBODHANI , 'SODHANI 'SODHANI ,
 SAM'SODHANI SAM'SODHANI

SARVA TATHĀGATA-KULA BHUJE SAMAYA NIṢKE PRAṆA'SYATU
 PĀPAM, 'SOṢAYATU PĀPAM , PRASARAṆO PUṆYAM , VI-NĀ'SAYANTU
 PĀPAM

SARVA KILVI VIṢAHARE , MAṆI VI'SUDDHE 'SODHAYA VIMALE VI-
 KASITA PADME KAVALITA BHUJE, ṢAṬ-PĀRAMITĀ PARI-PURAṆĪ

OM SARVA TATHĀGATOṢṆĪṢA VILOKITE SVĀHĀ

OM SARVA TATHĀGATĀ GUHYA ADHIṢṬANA ADHIṢṬITE SVĀHĀ

OM ĀYUR-DADE SVĀHĀ

OM PUṆYA-DADE SVĀHĀ

OM AYUṢMAT DHARAṆI SVĀHĀ

OM SAM-HARAṆI SVÀHÀ
OM PUṆYA VILOKITE SVÀHÀ
OM MR̥TYU-DANḌE SVÀHÀ
OM YAMA-DANḌE SVÀHÀ
OM SAM-BHARAṆI SVÀHÀ
OM 'SAMVARAṆI SVÀHÀ
OM SAM-DHÀRAṆI SVÀHÀ
OM PRATI-SARAṆI SVÀHÀ
OM TEJOVATI SVÀHÀ
OM JAYAVATI SVÀHÀ
OM SARVA TATÀGATA MUDRA ADHIṢṬANA ADHIṢṬITE SVÀHÀ

Này Thiên Chủ ! Nay Ta tuyên nói Đà La Ni này để cứu tế Ma Ni Tạng Vô Cấu Thiên Tử ấy khiến cho đêm dài được lợi ích an vui

KINH PHẬT ĐỈNH PHÓNG VÔ CẤU QUANG MINH
NHẬP PHỔ MÔN QUÁN SÁT NHẤT THIẾT NHƯ LAI TÂM ĐÀ LA NI
QUYỂN THƯỢNG (Hết)